

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST

Ngày 29 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Hiền.

Bà Dương Thị Lanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1974 tại Thái Bình; nơi cư trú: Thôn 3, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; căn cước công dân số: 034074005XXX, cấp ngày 17 tháng 9 năm 2019; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị Th (đã chết); có vợ là Đinh Thị T (đã ly hôn); có 02 con; tiền án: Bản án số 21/2022/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022, TAND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 08 tháng 10 năm 2021, về tội “Trộm cắp tài sản”

theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 108/2012/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2012, TAND thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2011, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự; bị tạm giữ từ ngày 17 tháng 11 năm 2022 đến ngày 22 tháng 11 năm 2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- Người chứng kiến:

1. Anh Tống Sỹ T, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn H, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn H, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17 tháng 11 năm 2022, Đặng Văn T một mình điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát, dẫn nhãn SYM, đi từ nhà lên thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại khu vực đường trước cổng trường THPT Quách Đình Bảo thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, T đã gặp và mua của một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, không biết tên, địa chỉ, 02 gói ma túy bên ngoài đều được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 400.000 đồng. Mua xong, T không mở ra kiểm tra mà cất giấu 02 gói ma túy vào túi quần soóc bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T đi về tới trục đường 454 thuộc thôn N, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Thái Bình thấy có dấu hiệu nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu dừng xe lại kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Tống Sỹ T và anh Nguyễn Ngọc H, tổ công tác đã kiểm tra và thu giữ tại túi quần soóc bên trái phía trước T đang mặc 02 gói đều gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận đó

Heroine, T vừa mua mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 xe mô tô không biển kiểm soát, dẫn nhãn SYM (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 435/KL-KTHS(MT) ngày 18 tháng 11 năm 2022, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,2975 gam (không phẩy hai nghìn chín trăm bảy mươi lăm gam).

Cáo trạng số 15/CT-VKSVT ngày 27 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đặng Văn T khai nhận T bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,2769 gam mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 435/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Đặng Văn T nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Đặng Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại trục đường 454 thuộc thôn N, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình, Đặng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,2975 gam (không phải hai nghìn chín trăm bảy mươi lăm gam), mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của Đặng Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, thì:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ”.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn T, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định về quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Ma túy không những gây tác hại cho sức khỏe, phá hoại hạnh phúc của bao gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đặng Văn T, thấy: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo Đặng Văn T, thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2012, T bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong bản án và bản án đã được xóa án tích. Năm 2022, T tiếp tục bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, T chấp hành xong hình phạt tù ngày 08 tháng 5 năm 2022, bản án chưa được xóa án tích. Ngay sau chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương một thời gian ngắn, T tái sử dụng ma túy và tiếp tục phạm tội mới, điều đó chứng tỏ bị cáo không thực sự ăn năn hối cải, không tiếp thu sự giáo dục của pháp luật. Do đó, HĐXX cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy, bị cáo tàng trữ ma túy để sử

dụng cho bản thân, bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 435/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình, là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Đặng Văn T khai mua của một nam thanh niên khoảng 20 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực đường trước cổng trường THPT Quách Đình Bảo thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Đối với 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, dẫn nhãn SYM, đã qua sử dụng, quản lý của Đặng Văn T: Tại cơ quan điều tra, T khai mua chiếc xe trên tại một cửa hàng thu mua phế liệu thuộc huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội vào tháng 7 năm 2022 nhưng T không nhớ chính xác địa chỉ cửa hàng. Qua tra cứu nguồn gốc phương tiện giao thông thể hiện không tìm thấy dữ liệu. Do đó, cơ quan điều tra đã tách việc xử lý chiếc xe trên để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau, là đúng pháp luật.

[11] Bị cáo Đặng Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 17 tháng 11 năm 2022).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám

định được niêm phong trong 01 phong bì số 435/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (Vật chứng đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 28 tháng 02 năm 2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Đặng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29 tháng 3 năm 2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương